Kinh Kim Cang Ba La Mật phổ thơ

First Printing, 2022

Images: OpenClipart – Vectors on Pixabay

ISBN: 978-1-4717-3758-9
Imprint: Lulu.com

Kinh
Kim Cang Ba La Mật
Phổ thơ



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư
Cưu Ma La Thập

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Tịnh
Hoà Thượng Thích Thanh Từ

Phổ thơ: KT Cát Quang Huy

Biên tập: Tiểu Long Nữ Huệ Tâm
Tôn Nữ Như
Tôn Nữ Như Hạnh
Tôn Nữ Thanh Xuân
Phật Tử Diệu Chánh
Đức Dương Rose tự Đào Hồng,
Pháp danh Diệu Huyền Thanh
Đạo Hữu Đỗ Xuân Phong
Đạo Hữu Bùi Thị Tố Hồng

Nhân ngày Đức Phật Thích Ca thành đạo,
Phật lịch 2566
Mê Sa Cung, Arizona, Hoa Kỳ
Washington DC, Hoa Kỳ
California, Hoa Kỳ
Hà Nội, Đà Nẵng, Huế,
Sài Gòn, Kiên Giang, Việt Nam
Würselen, Đức

MỤC LỤC

HƯƠNG TÁN

— Trích kệ của Hòa Thượng Thích Trí Tịnh —

Lò hương vừa đốt lên
Xông khắp cùng Pháp giới
Chư Phật các Pháp hội
Gần xa thảy đều nghe
Khắp chốn kết mây lành
Tâm chí thành dâng cúng
Chư Phật hiện toàn thân

Nam Mô Hương Vân Cái BồTát. (3 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN

Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

Án ta phạ, bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

ÁN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

Nam mô tam mãn, đa một đà nẫm, án, độ rô, độ rô địa vĩ, ta bà ha. (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHÂN NGÔN

Án nga nga nẵng, tam bà phạ, phiệt nhật ra hồng. (3 lần)

PHỤNG THỈNH BÁT KIM CANG

Phụng thỉnh Thanh Trừ Tai Kim Cang.
Phụng thỉnh Bích Độc Thần Kim Cang.
Phụng thỉnh Huỳnh Tùy Cầu Kim Cang.
Phụng thỉnh Bạch Tịnh Thủy Kim Cang.
Phụng thỉnh Xích Thanh Hỏa Kim Cang.
Phụng thỉnh Định Trì Tai Kim Cang.
Phụng thỉnh Tử Hiền Kim Cang.
Phụng thỉnh Đại Thần Kim Cang.

PHỤNG THỈNH TỨ BỒ TÁT

Phụng thỉnh Kim Cang Quyến Bồ Tát.
Phụng thỉnh Kim Cang Sách Bồ Tát.
Phụng thỉnh Kim Cang Ái Bồ Tát.
Phụng thỉnh Kim Cang Ngữ Bồ Tát.

PHÁT NGUYỆN VĂN

Kính lạy bậc Thế Tôn
Nương về mười phương Phật
Hôm nay phát nguyền rộng
Thọ trì kinh Kim Cang
Trên báo bốn ơn trọng
Dưới cứu khổ ba đường
Nếu có người thấy nghe
Đều phát tâm Bồ Đề
Trọn hết một kiếp này
Vãng sanh về Cực Lạc

VÂN HÀ PHẠM

Làm sao được trường thọ
Thân Kim Cang không hoại
Nhờ vào nhân duyên nào
Được sức bên kiên cố
Đưa đến bờ bên kia
Xin Phật nói bí mật
Vì chúng sanh rộng nói

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Phật Pháp thậm thâm rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Con nay nghe đặng chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa thâm sâu
Pháp vi diệu thậm thâm
Ngàn vạn kiếp khó gặp
Nay con được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chân thật

Nam Mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)

– Hết trích –

KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT

Ta nghe như vầy: Một thuở nọ, Đức Phật ở trong vườn Kỳ Thọ, Cấp Cô Độc, tại nước Xá Vệ, cùng với chúng đại tỳ kheo, một nghìn hai trăm năm mươi người câu hội.
Lúc đó, gần đến giờ ăn, Đức Thế Tôn đắp y, cầm bát, vào thành lớn Xá Vệ mà khất thực. Trong thành ấy, Đức Phật theo thứ tự, ghé từng nhà, khất thực xong trở về Tịnh Xá, dùng cơm, rồi cất y bát, sau khi rửa chân xong, Đức Phật trải tòa mà ngồi.
Bấy giờ, ông Trưởng lão Tu Bồ Đề, ở trong đại chúng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trệch áo bên vai hữu, gối bên hữu quỳ sát đất, cung kính chắp tay, mà bạch cùng Đức Phật rằng:
"Hy hữu thay, Đức Thế Tôn! Đức Như Lai khéo hay hộ niệm các vị Bồ Tát, và khéo hay phó chúc cho các vị Bồ Tát!
Bạch Đức Thế Tôn! Trang thiện nam, người thiện nữ, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, thời phải trụ tâm như thế nào, nên hàng phục tâm mình như thế nào?"
Đức Phật dạy: "Hay thay! Hay thay! Nầy Tu Bồ Đề! Đúng như lời của ông vừa nói, Đức Như Lai khéo hay hộ niệm các vị Bồ Tát, và khéo hay phó chúc cho các vị Bồ Tát.
"Nay ông nên lắng nghe, Ta sẽ vì ông mà nói. Trang thiện nam, người thiện nữ, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, phải trụ tâm như thế nầy, phải hàng phục tâm mình như thế này ..."
"Vâng, bạch Đức Thế Tôn! Con xin vui thích muốn nghe."
Đức Phật bảo ngài Tu Bồ Đề: "Các vị đại Bồ Tát phải hàng phục tâm mình như thế này: bao nhiêu những loài chúng sanh, hoặc là loài noãn sanh, hoặc loài thai sanh, hoặc loài thấp sanh, hoặc loài hóa sanh, hoặc loài có hình sắc, hoặc loài không hình sắc, hoặc loài có tư tưởng, hoặc loài không tư tưởng, hoặc loài chẳng phải có tư tưởng, mà cũng chẳng phải không tư tưởng, thời Ta đều làm cho được diệt độ, và đưa tất cả vào nơi vô dư. Diệt độ vô lượng, vô số, vô biên chúng sanh như thế, mà thiệt không có chúng sanh nào là kẻ được diệt độ cả. Tại sao vậy? Này, Tu Bồ Đề! Nếu vị Bồ Tát còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, thời chẳng phải là Bồ Tát.
Tu Bồ Đề! Lại nữa, vị Bồ Tát, đúng nơi Pháp, phải nên không có chỗ trụ trước mà làm việc bố thí. Nghĩa là không trụ trước nơi hình sắc mà bố thí, không trụ trước nơi thanh, hương, vị, xúc, Pháp, mà bố thí.
Này, Tu Bồ Đề! Vị Bồ Tát phải nên bố thí như thế, chẳng trụ trước nơi tướng. Tại vì sao? Vì nếu vị Bồ Tát, không trụ trước nơi tướng mà bố thí, thời phước đức nhiều không thể suy lường.
Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ sao? Có thể suy lường được cõi hư không ở phương Đông chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn, không thể suy lường được."
"Tu Bồ Đề! Có thể suy lường được cõi hư không ở phương Nam, Tây, Bắc, cõi hư không ở bốn hướng cạnh, và cõi hư không ở trên, dưới, chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Không thể suy lường được."
"Tu Bồ Đề! Vị Bồ Tát không trụ trước nơi tướng mà bố thí, thời phước đức cũng lại như thế, không thể suy lường được.
Tu Bồ Đề! Vị Bồ Tát chỉ phải nên đúng như lời Ta đã dạy đó mà trụ.
Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ sao? Có thể do nơi thân tướng mà thấy Như Lai chăng?"

"Bạch Đức Thế Tôn! Không thể do nơi thân tướng mà thấy được Như Lai. Bởi vì sao? Vì Đức Như Lai nói thân tướng đó chính là chẳng phải thân tướng."
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Phàm hễ có tướng đều là hư vọng cả! Nếu nhận thấy các tướng đều là không phải tướng, chính là thấy Như Lai".
Ông Tu Bồ Đề bạch cùng Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Như có chúng sanh nào được nghe những câu trong bài giảng giải như vậy, mà sanh lòng tin là thiệt chăng?"
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Ông chớ nói lời ấy! Sau khi Đức Như Lai diệt độ, năm trăm năm sau, có người trì giới, tu phước, có thể sanh lòng tin nơi những câu trong bài nầy mà cho đó là thiệt, thời phải biết rằng người ấy chẳng phải chỉ vun trồng căn lành từ nơi một Đức Phật, hai Đức Phật, ba, bốn, năm Đức Phật, mà người đó đã vun trồng căn lành từ nơi vô lượng nghìn muôn Đức Phật rồi.
Như có ai nghe những câu trong bài nầy sanh lòng tin trong sạch nhẫn đến chừng trong khoảng một niệm. Tu Bồ Đề! Đức Như Lai đều thấy, đều biết, những chúng sanh đó đặng phước đức vô lượng dường ấy. Tại vì sao? Vì những chúng sanh đó không còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, không có tướng Pháp, cũng không có tướng phi Pháp. Tại vì sao? Vì những chúng sanh đó, nếu trong lòng chấp tướng, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả.
Nếu chấp tướng Pháp, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả, và vì nếu chấp tướng phi Pháp, thời cũng chính là chấp ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả, vì thế cho nên, chẳng nên chấp Pháp, và cũng chẳng nên chấp phi Pháp.
Cũng bởi nghĩa đó, Như Lai thường dạy rằng: "Nầy, các tỳ kheo, các ông phải biết rằng, Pháp của Ta nói ra đó, dụ cũng như thuyền bè, đến Pháp còn phải xả bỏ, huống nữa là phi Pháp!"
Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như Lai có chứng được quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác chăng? Đức Như Lai có nói Pháp chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Như con hiểu ý nghĩa của Phật nói, thời không có Pháp nhứt định nào, gọi là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cũng không có Pháp nhứt định nào, mà Đức Như Lai có thể nói được. Bởi vì sao? Vì Pháp của Đức Như Lai nói, đều không thể vin lấy, không thể nói được, chẳng phải Pháp, chẳng phải "không phải Pháp". Tại vì sao? Vì tất cả HiềnThánh, đều do nơi Pháp vô vi mà có từng bực khác nhau".
"Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi Tam Thiên, Đại Thiên, để làm việc bố thí, phước đức của người đó đặng, có nhiều hay chăng?"
Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Tại làm sao? Vì phước đức đó, chính là không phải thật phước đức, cho nên Đức Như Lai nói là phước đức nhiều".
“Còn như có người, nơi trong kinh nầy , nhẫn đến thọ trì một bài kệ bốn câu v.v. lại giảng nói cho người khác, thời phước đức nầy trội hơn phước đức trước. Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Tất cả các Đức Phật, và Pháp Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác của các Đức Phật, đều từ kinh này mà có ra. Nầy Tu Bồ Đề! Phật Pháp nói đó chính chẳng phải là Phật Pháp.
"Tu Bồ Đề! Vị Tu Đà Hoàn có thể tự nghĩ là mình chứng được quả Tu Đà Hoàn chăng?
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn, không thể được! Bởi vì sao? Vì vị Tu Đà Hoàn, gọi là bực Nhập Lưu, và chính không nhập vào nơi đâu, chẳng vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, Pháp, đó gọi là Tu Đà Hoàn".

"Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị Tư Đà Hàm có thể tự nghĩ rằng mình được quả Tư Đà Hàm chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì vị Tư Đà Hàm gọi là bực Nhất Vãng Lai, mà thiệt không có vãng lai, đó gọi là Tư Đà Hàm".
"Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị A Na Hàm có thể tự nghĩ rằng, mình được quả A Na Hàm chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì vị A Na Hàm gọi là bực Bất Lai, mà thiệt không có tướng bất lai, cho nên gọi là A Na Hàm".
"Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị A La Hán có thể tự nghĩ rằng, mình chứng được quả vị A La Hán chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì thiệt không có Pháp chi gọi là A La Hán. Bạch Đức Thế Tôn! Nếu như vị A La Hán nghĩ thế nầy: Ta chứng được quả vị A La Hán, thời chính là còn chấp trước tướng ngã, nhân, chúng sanh, thọ giả.
Bạch Đức Thế Tôn! Đức Phật dạy rằng con được môn "Vô Tranh Tam Muội", là bực nhứt trong mọi người, là bực A La Hán Ly Dục thứ nhứt.
Bạch Đức Thế Tôn! Nếu con tự nghĩ rằng mình được quả vị A La Hán, thời chắc Đức Thế Tôn chẳng nói: Tu Bồ Đề là người ưa hạnh tịch tịnh. Bởi Tu Bồ Đề thiệt không khởi một niệm, mới gọi Tu Bồ Đề là ưa hạnh tịch tịnh".
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Ý của ông nghĩ thế nào? Thuở xưa, hồi ở chỗ Đức Phật Nhiên Đăng, Đức Như Lai có chứng đắc nơi Pháp chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Không. Hồi ở chỗ Đức Phật Nhiên Đăng, nơi Pháp, Đức Như Lai thiệt không có chỗ chứng đắc."
"Này, Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Bồ Tát có trang nghiêm Phật độ chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Không, tại vì sao? Vì trang nghiêm Phật độ đó, chính chẳng phải trang nghiêm, đó tạm gọi là trang nghiêm."
"Này, Tu Bồ Đề! Vì thế các vị đại Bồ Tát, phải nên sanh tâm thanh tịnh như vầy: chẳng nên trụ trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ trước nơi thanh, hương, vị, xúc, và Pháp, mà sanh tâm, nên "không chỗ trụ trước" mà sanh tâm thanh tịnh kia.
Này, Tu Bồ Đề! Ví như có người, thân như núi chúa Tu Di, ý của ông nghĩ thế nào? Thân của người đó, có lớn chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Rất lớn. Bởi vì sao? Vì Đức Phật nói chẳng phải thân, đó mới gọi là thân lớn."
"Tu Bồ Đề! Như trong một sông Hằng có bao nhiêu số cát, lại có những sông Hằng nhiều như số cát đó. Ý của ông nghĩ thế nào? Số cát trong những sông Hằng đó, chừng có nhiều chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Rất nhiều. Nội những sông Hằng đã là nhiều vô số rồi, huống nữa là số cát trong sông!"
"Này, Tu Bồ Đề! Nay Ta nói thật mà bảo ông: Nếu có trang nam tử, thiện nữ nhơn nào đem bảy thứ báu đầy cả ngần ấy hằng hà sa số cõi Tam Thiên Đại Thiên để làm việc bố thí, người đó đặng phước có nhiều không?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Rất nhiều."
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Nơi trong kinh này, nếu có trang thiện nam, người thiện nữ nào, thọ trì nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v. và giảng nói cho người khác nghe, thời phước đức này hơn phước đức trước kia.

Này Tu Bồ Đề! Lại nữa, tùy chỗ nào giảng nói kinh nầy, nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v. phải biết chỗ đó, tất cả Trời, Người, A Tu La ... trong đời, đều nên cúng dường như là tháp miếu thờ Đức Phật. Huống nữa là, có người nào hay thọ trì, đọc tụng, trọn cả kinh nầy!
Nầy Tu Bồ Đề! Phải biết người ấy thành tựu Pháp tối thượng, hy hữu bực nhứt.
Còn nếu kinh điển nầy ở tại chỗ nào, thời chỗ đó chính là có Đức Phật, hoặc có hàng tôn trọng đệ tử của Phật."
Bấy giờ, ông Tu Bồ Đề bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Tên gọi kinh nầy là gì? Chúng con phải phụng trì thế nào?"
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề rằng: "Kinh nầy tên là Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật, ông nên theo danh tự ấy mà phụng trì.
Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề, Đức Phật nói Bát Nhã Ba La Mật, chính chẳng phải Bát Nhã Ba La Mật, đó gọi là Bát Nhã Ba La Mật.
Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như Lai có chỗ nào nói Pháp chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Đức Như Lai không có chỗ nào nói Pháp".
"Tu Bồ Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Bao nhiêu vi trần trong cõi Tam Thiên, Đại Thiên, thế là nhiều chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Rất nhiều".
"Nầy Tu Bồ Đề! Những vi trần ấy, Đức Như Lai nói chẳng phải vi trần, đó tạm gọi là vi trần. Đức Như Lai nói thế giới cũng chẳng phải thế giới, chỉ tạm gọi là thế giới.
Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Có thể do ba mươi hai tướng mà thấy Như Lai chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Không. Chẳng có thể do ba mươi hai tướng mà thấy được Như Lai. Bởi vì sao? Đức Như Lai nói ba mươi hai tướng chính chẳng phải tướng, đó chỉ tạm gọi tên là ba mươi hai tướng."
"Tu Bồ Đề! Như có trang thiện nam, người thiện nữ nào, đem thân mạng, bằng số cát sông Hằng ra bố thí. Nếu lại có người giữ theo trong kinh nầy, mà thọ trì nhẫn đến những bài kệ bốn câu v.v., mà giảng nói cho người khác nghe, thời phước của người nầy nhiều hơn người trên."
Bấy giờ, ông Tu Bồ Đề nghe Đức Phật nói kinh nầy, thời ông hiểu thấu nghĩa thú của kinh, nên ông buồn khóc, rơi lệ mà bạch với Đức Phật rằng:
"Hy hữu thay, Đức Thế Tôn! Đức Phật nói kinh điển rất sâu xa dường ấy, từ ngày trước khi đặng huệ nhãn đến nay, con chưa từng được nghe kinh điển như thế nầy.
"Bạch Đức Thế Tôn! Nếu lại có người được nghe kinh nầy, mà có lòng tin thanh tịnh, thời chính là sanh thiệt tướng. Phải biết người ấy thành tựu công đức hy hữu bực nhất. Bạch Đức Thế Tôn! Thiệt tướng đó chính chẳng phải tướng, cho nên Đức Như Lai gọi là thiệt tướng.
Bạch Đức Thế Tôn! Nay con được nghe kinh điển như thế nầy, con tin hiểu, thọ trì, chẳng đủ lấy làm khó.
Nếu khoảng năm trăm năm rốt sau ở đời tương lai, mà có chúng sanh nào đặng nghe kinh nầy, rồi tin hiểu thọ trì, thời người ấy chính là hy hữu bực nhứt.
Bởi vì sao? Người ấy không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng sanh, không có tướng thọ giả.

Vì sao thế? Vì tướng ngã chính là không phải tướng, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, chính là không phải tướng!
Bởi vì sao? Vì rời lìa tất cả tướng, chính đó gọi là chư Phật".
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Đúng thế! Đúng thế! Lại như có người được nghe kinh nầy mà lòng không kinh hãi, không e sợ, không nhút nhát, thời phải biết, người đó rất là hy hữu. Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Đức Như Lai nói môn Ba La Mật thứ nhất chính chẳng phải môn Ba La Mật thứ nhất, đó tạm gọi là môn Ba La Mật thứ nhất.
Tu Bồ Đề! Môn Nhẫn Nhục Ba La Mật, Đức Như Lai nói đó chẳng phải Nhẫn Nhục Ba La Mật, mà tạm gọi là Nhẫn Nhục Ba La Mật.
Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Như Ta thuở xưa, bị vua Ca Lợi chặt đứt thân thể. Trong lúc đó, Ta không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng sanh, không có tướng thọ giả.
Vì sao vậy? Vì thuở xưa, trong lúc thân phận bị chặt rời rã đó, nếu Ta còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, thời lẽ ra Ta khởi lòng hờn giận.
Nầy Tu Bồ Đề! Ta lại nhớ hồi thuở quá khứ, trong năm trăm đời, Ta làm vị Tiên nhẫn nhục. Trong bao nhiêu đời đó, Ta không tướng ngã, không tướng nhân, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả.
Tu Bồ Đề! Vì thế nên, Bồ Tát phải rời lìa tất cả tướng, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Chẳng nên trụ trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ trước nơi thanh, hương, vị, xúc, Pháp, mà sanh tâm. Nên sanh tâm không trụ trước vào đâu cả.
Nếu như tâm còn có chỗ để trụ, thời chính là chẳng phải trụ, cho nên Đức Phật nói, tâm của Bồ Tát chẳng nên trụ trước nơi sắc mà bố thí.
Nầy Tu Bồ Đề! Bồ Tát vì lợi ích cho tất cả chúng sanh, nên phải bố thí như thế. Đức Như Lai nói tất cả các tướng chính là không phải tướng, lại nói tất cả chúng sanh chính là chẳng phải chúng sanh.
Nầy Tu Bồ Đề! Đức Như Lai là bực nói lời chân chánh, lời chắc thiệt, lời đứng đắn, lời không phỉnh phờ, lời không sai khác.
Nầy Tu Bồ Đề! Pháp của Đức Như Lai chứng đặng, Pháp ấy, không thiệt, không hư.
Nầy Tu Bồ Đề! Nếu tâm của Bồ Tát trụ trước nơi Pháp mà làm việc bố thí, thời như người vào chỗ tối tăm, liền không thấy đặng chi cả.
Nếu tâm của Bồ Tát, không trụ trước nơi Pháp mà làm việc bố thí, thời như người có mắt sáng, lại có ánh sáng của mặt trời chiếu đến liền thấy các thứ hình sắc.
Nầy Tu Bồ Đề! Về đời đương lai, nếu có trang thiện nam, người thiện nữ nào, có thể thọ trì, đọc tụng kinh nầy, liền được Đức Như Lai dùng trí huệ của Phật, đều biết rõ người ấy, đều thấy rõ người ấy, thảy đều được thành tựu công đức vô lượng, vô biên.
Nầy Tu Bồ Đề! Nếu có trang thiện nam, người thiện nữ nào, vào khoảng buổi sáng, đem thân mạng bằng số cát sông Hằng để bố thí, vào khoảng buổi trưa, lại đem thân mạng bằng số cát sông Hằng để bố thí, vào khoảng buổi chiều cũng đem thân mạng, bằng số cát sông Hằng để bố thí; trong vô lượng trăm nghìn muôn ức kiếp, đem thân mạng bố thí như thế.
Lại như có người nào, nghe kinh điển nầy mà sanh lòng tin không trái, thời phước của người nầy, hơn phước của người trước kia, huống chi là biên chép, thọ trì, đọc tụng, nói cho người khác nghe!
Nầy Tu Bồ Đề! Tóm tắt mà nói đó, thời kinh nầy có vô biên công đức không thể nghĩ bàn, không thể cân lường được.

Đức Như Lai vì người phát tâm Đại Thừa mà nói, vì người phát tâm Tối Thượng Thừa mà nói.
Như có người nào, có thể thọ trì, đọc tụng, giảng nói rộng ra cho người khác nghe, thời Đức Như Lai đều biết rõ người ấy, đều thấy rõ người ấy, thảy đều được thành tựu công đức không thể lường được, không thể cân được, không có ngằn mé, không thể nghĩ bàn được.
Những người như thế, chính là người gánh vác Pháp Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác của Đức Như Lai.
Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Vì nếu người nào ham ưa Pháp Tiểu Thừa, chấp trước tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, thời ở nơi kinh nầy, người ấy không thể nghe nhận, đọc tụng và giảng nói cho người khác nghe được.
Nầy Tu Bồ Đề! Nếu những nơi chỗ nào mà có kinh nầy, thời tất cả Trời, người, A Tu La ..., trong đời đều nên cúng dường. Phải biết chỗ đó chính là tháp thờ Đức Phật, đều phải cung kính lễ lạy, đi nhiễu quanh, đem các món hoa hương mà rải trên chỗ đó.
Lại nữa, nầy Tu Bồ Đề! Như có trang nam tử, thiện nữ nhân nào, thọ trì, đọc tụng, kinh nầy, lại bị người khinh tiện; thì những tội nghiệp đã gây ra trong đời trước, người ấy đáng lẽ sẽ phải đọa vào ác đạo, nhưng bởi trong đời nay, bị người khinh tiện, nên tội nghiệp đã gây ra trong đời trước đó, liền được tiêu diệt, người ấy sẽ đặng đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Nầy Tu Bồ Đề! Ta nhớ lại hồi thuở trước Đức Phật Nhiên Đăng ra đời, vô lượng vô số kiếp về quá khứ, Ta gặp đặng tám trăm bốn nghìn muôn ức na do tha các Đức Phật, lúc ấy Ta thảy đều hầu hạ, cúng dường, không có luống bỏ qua.
Về đời mạt thế sau nầy, nếu có người hay thọ trì, đọc tụng kinh nầy, thời công đức của những người ấy có được, nếu đem so sánh với công đức cúngdường các Đức Phật của Ta trong thuở trước, thời công đức của Ta sánh không bằng một phần trăm, một phần nghìn, muôn, ức, cho đến tính đếm thí dụ đều chẳng bằng được.
Nầy Tu Bồ Đề! Về đời mạt thế sau nầy, nếu có trang thiện nam, người thiện nữ nào, thọ trì, đọc tụng, kinh nầy, công đức của những người đây đặng, nếu Ta nói đủ hết cả ra, hoặc có kẻ nghe đó, trong lòng liền cuồng loạn, nghi ngờ, không tin.
Nầy Tu Bồ Đề! Phải biết rằng, vì nghĩa lý của kinh nầy chẳng thể nghĩ bàn được, nên quả báo cũng không thể nghĩ bàn được!"
Bấy giờ, ông Tu Bồ Đề bạch với Đức Phật: "Bạch Đức Thế Tôn! Trang thiện nam, người thiện nữ, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, phải trụ tâm như thế nào? Phải hàng phục tâm mình như thế nào?"
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Trang thiện nam, người thiện nữ, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác đó, thời phải sanh tâm như vầy: Ta phải diệt độ tất cả chúng sanh, diệt độ tất cả chúng sanh xong, mà không có một chúng sanh nào thiệt diệt độ.
Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Nếu Bồ Tát mà còn có tướng ngã; tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả thời chính là chẳng phải Bồ Tát.
Vì cớ sao? Nầy Tu Bồ Đề! Vì thiệt ra không có Pháp chi phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cả?
Nầy Tu Bồ Đề, nơi ý của Ông nghĩ thế nào?
– Ở nơi chỗ Đức Phật Nhiên Đăng thì Như Lai có Pháp chi mà được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác chăng?"

"Bạch Đức Thế Tôn! Không, như chỗ con hiểu nghĩa lý của lời Phật dạy, thời ở nơi Đức Phật Nhiên Đăng, Đức Thế Tôn đã không có Pháp chi mà được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cả."
Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Nầy Tu Bồ Đề! Thiệt không có Pháp chi Đức Như Lai đặng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Nầy Tu Bồ Đề! Nếu còn có Pháp nào mà Đức Như Lai được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, thời Đức Phật Nhiên Đăng bèn chẳng thọ ký cho Ta rằng: "Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni."
Bởi thiệt không có Pháp chi để được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cho nên Đức Phật Nhiên Đăng đã thọ ký cho Ta, mà nói lời nầy:
"Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni." Bởi vì sao? Vì Như Lai đó chính là nghĩa các Pháp Như Như.
Nếu có người nói rằng: Đức Như Lai được thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Này Tu Bồ Đề! Thiệt ra không có Pháp chi mà Đức Phật được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Này Tu Bồ Đề! Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác của Đức Như Lai chứng được, trong đó không thiệt, không hư, vì thế Đức Như Lai nói, tất cả Pháp đều là Phật Pháp.
Này Tu Bồ Đề! Tất cả Pháp mà Đức Phật nói đó, chính chẳng phải tất cả Pháp, cho nên gọi là tất cả Pháp.
Này Tu Bồ Đề! Ví như thân người cao lớn."
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Đức Như Lai nói thân người cao lớn, chính là chẳng phải thân cao lớn, đó tạm gọi là thân cao lớn".
"Nầy Tu Bồ Đề! Bồ Tát cũng như thế. Nếu nói lời như vầy: Ta sẽ diệt độ vô lượng chúng sanh, thời vị đó không gọi là bực Bồ Tát.
Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Thiệt không có Pháp chi gọi là Bồ Tát.
Vì thế, Như Lai nói tất cả Pháp, không ngã, không nhân, không chúng sanh, không thọ giả.
Nầy Tu Bồ Đề! Nếu Bồ Tát nói như thế nầy: Ta phải trang nghiêm Phật độ, thời vị ấy không gọi là bực Bồ Tát.
Bởi vì sao? Vì Như Lai nói trang nghiêm Phật độ đó, chính chẳng phải trang nghiêm, đó tạm gọi là trang nghiêm.
Nầy Tu Bồ Đề! Nếu Bồ Tát thông đạt được lý không ngã, không Pháp đó, thời Như Lai gọi là thiệt phải bực Bồ Tát.
Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như Lai có nhục nhãn chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Đúng thế, Đức Như Lai có nhục nhãn."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như Lai có thiên nhãn chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có thiên nhãn."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như Lai có huệ nhãn chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có huệ nhãn."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như Lai có Pháp nhãn chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có Pháp nhãn."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như Lai có Phật nhãn chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Đúng thế. Đức Như Lai có Phật nhãn."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Như bao nhiêu cát trong sông Hằng, Đức Phật có nói là cát chăng?"

"Bạch Đức Thế Tôn! Đúng thế, Đức Như Lai nói là cát."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Ví như có bao nhiêu cát trong một sông Hằng, thì cũng có số những sông Hằng, bằng số cát như thế, cõi Phật như bao nhiêu số cát trong những sông Hằng đó, như thế, cõi Phật có nhiều chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Rất nhiều!"
Đức Phật bảo ông Tu Bồ Đề: "Bao nhiêu thứ tâm niệm của tất cả chúngsanh trong ngần ấy cõi nước, Đức Như Lai đều biết rõ. Bởi vì sao? Vì Đức Như Lai nói các thứ tâm đều là chẳng phải tâm, đó gọi là tâm. Vì cớ sao thế? Nầy Tu Bồ Đề! Tâm quá khứ không có chi mà đặng, tâm hiện tại không có chi mà đặng, tâm vị lai không có chi mà đặng.
Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi tam thiên đại thiên để dùng bố thí. Do nhơn duyên như thế, người ấy có được phước, có nhiều chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Đúng thế. Người đó, do nhân duyên ấy, được phước rất nhiều."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nếu dùng phước đức là có, hữu vi, thì Đức Như Lai chẳng nói là được phước đức nhiều. Do vì phước đức là không, vô vi, nên Đức Như Lai mới nói là được phước đức nhiều."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào? Có thể do sắc thân cụ túc, mà thấy được Đức Phật chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Không. Chẳng nên do sắc thân cụ túc mà thấy được Đức Như Lai. Bởi vì sao? Vì Đức Như Lai nói sắc thân cụ túc, chính chẳng phải sắc thân cụ túc, đó tạm gọi là sắc thân cụ túc."
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào? Có thể do nơi các tướng cụ túc mà thấy được Đức Như Lai chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Không. Chẳng nên do nơi các tướng cụ túc mà thấy được Đức Như Lai. Bởi vì sao? Vì Đức Như Lai nói các tướng cụ túc, nhưng chẳng phải cụ túc, đó tạm gọi là các tướng cụ túc."
"Nầy Tu Bồ Đề! Ông chớ nói rằng Đức Như Lai nghĩ thế nầy: Ta nên có chỗ thuyết Pháp, ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì nếu người nào nói rằng: Đức Như Lai có thuyết Pháp, thời là hủy báng Đức Phật, không hiểu được nghĩa lý của Phật nói.
Nầy Tu Bồ Đề! Thuyết Pháp đó chính thiệt không có Pháp chi nói được, đó tạm gọi là thuyết Pháp."
Bấy giờ, ông HuệMạng Tu Bồ Đề bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Trong thời vị lai, chừng có chúng sanh nào nghe nói Pháp nầy mà sanh lòng tin chăng?"
Đức Phật dạy rằng: "Nầy Tu Bồ Đề! Chúng sanh kia chẳng phải chúng sanh, cũng chẳng phải là không phải chúng sanh. Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Những chúng sanh, chúng sanh đó, Đức Như Lai nói chẳng phải chúng sanh, đó tạm gọi là chúng sanh".
Ông Tu Bồ Đề bạch với Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Đức Phật chứng được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác là không có chỗ chi là được sao?"
Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Nầy Tu Bồ Đề! Ta ở nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, nhẫn đến không có chút Pháp chi có thể gọi là được đó mới gọi là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác".
Lại nữa, nầy Tu Bồ Đề! Pháp đó bình đẳng, không có cao, thấp, đó gọi là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.
Do vì không ngã, không nhơn, không chúng sanh, không thọ giả, mà tu tất cả Pháp lành, liền được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nầy Tu Bồ Đề! Pháp lành đã nói đó Đức Như Lai nói chính chẳng phải Pháp lành đó tạm gọi là Pháp lành.
Nầy Tu Bồ Đề! Như trong cõi tam thiên, đại thiên, có bao nhiêu núi chúa Tu Di, nếu có người góp cả bảy thứ báu lại, bằng những núi Tu Di đó, đem dùng mà bố thí.
Nơi kinh Bát Nhã Ba La Mật nầy nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v. nếu có người thọ trì, đọc tụng, giảng nói cho kẻ khác nghe, thời phước đức của người bố thí trước, sánh không bằng một phần trăm, một phần nghìn, muôn ức, cho đến tính đếm thí dụ đều chẳng bằng được.
Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Các ông chớ cho rằng Đức Như Lai nghĩ như vầy: Ta phải hóa độ chúng sanh. Nầy Tu Bồ Đề! Ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì thiệt không có chúng sanh nào Đức Như Lai độ cả. Nếu có chúng sanh mà Đức Như Lai độ đó, thời Đức Như Lai còn có tướng ngã, nhơn, chúng sanh, thọ giả.
Nầy Tu Bồ Đề! Đức Như Lai nói có ngã đó chính chẳng phải có ngã, mà kẻ phàm phu lại cho là có ngã.
Nầy Tu Bồ Đề! Phàm phu đó, Đức Như Lai nói chính chẳng phải phàm phu , đó tạm gọi là phàm phu .
Nầy Tu Bồ Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Có thể do nơi ba mươi hai tướng mà xem là Đức Như Lai chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Do nơi ba mươi hai tướng mà xem là Đức Như Lai".
Đức Phật dạy rằng: "Nầy Tu Bồ Đề! Nếu do nơi ba mươi hai tướng mà xem là Đức Như Lai đó, thời vua Chuyển Luân Thánh Vương chính là Đức Như Lai rồi!"
Ông Tu Bồ Đề bạch với Đức Phật rằng "Bạch Đức Thế Tôn! Theo như con hiểu nghĩa lý của Đức Phật nói, thời chẳng nên do nơi ba mươi hai tướng mà xem là Đức Như Lai".
Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói kệ rằng:
Nếu dùng sắc thấy ta, Dùng tiếng tăm cầu ta, Người ấy tu đạo tà!
Chẳng thấy được Như Lai.
Tu Bồ Đề! Nếu ông nghĩ thế nầy: Đức Như Lai, không phải vì có tướng cụ túc mà được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác!
Tu Bồ Đề! Ông cũng đừng nghĩ như vầy: Đức Như Lai há chẳng do nơi tướng cụ túc mà được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác sao?
Tu Bồ Đề! Nếu ông nghĩ như vầy: Người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác nói các Pháp đều đoạn diệt. Ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì nơi các Pháp, người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác không nói tướng đoạn diệt.
Nầy Tu Bồ Đề! Nếu Bồ Tát đem bảy thứ báu đầy cả những cõi nước bằng số cát sông Hằng để làm việc bố thí.
Nếu lại có người biết lý vô ngã của tất cả Pháp mà đặng thành nhẫn trí. Vị Bồ Tát nầy được công đức hơn phước đức của vị Bồ Tát trước. Bởi vì sao? Nầy Tu Bồ Đề! Vì các vị Bồ Tát không nhận lấy phước đức."
Ông Tu Bồ Đề bạch với Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Tại sao các vị Bồ Tát không nhận lấy phước đức?"
"Nầy Tu Bồ Đề! Vị Bồ Tát phàm có làm việc phước đức thời chẳng nên tham trước, vì thế nên nói là chẳng nhận lấy phước đức.

Nầy Tu Bồ Đề! Nếu có người nói: Đức Như Lai hoặc đến, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc nằm, thời người ấy không hiểu nghĩa của Phật nói. Bởi vì sao? Vì Như Lai đó, không từ nơi nào lại, mà cũng không đi về đâu, nên gọi là Như Lai!
Nầy Tu Bồ Đề! Như có trang thiện nam, người thiện nữ, đem cõi tam thiên đại thiên đập nát ra vi trần. Nơi ý ông nghĩ thế nào? Các vi trần đó có nhiều chăng?"
Ông Tu Bồ Đề bạch rằng "Bạch Đức Thế Tôn! Rất nhiều. Bởi vì sao? Vì nếu những vi trần đó là thiệt có, thời Đức Phật chẳng nói là những vi trần.
Vì cớ sao thế? Vì Đức Phật nói những vi trần chính chẳng phải những vitrần, đó tạm gọi là những vi trần.
Bạch Đức Thế Tôn! Cõi tam thiên, đại thiên của Đức Như Lai nói, chính chẳng phải thế giới, đó gọi là thế giới. Bởi vì sao? Vì nếu thế giới là thiệt có ấy, thời là một hợp tướng. Đức Như Lai nói một hợp tướng chính chẳng phải một hợp tướng, đó tạm gọi là một hợp tướng".
"Nầy Tu Bồ Đề! Một hợp tướng đó bèn là chẳng thể nói được, chỉ nơi kẻ phàm phu tham trước việc ấy thôi.
Nầy Tu Bồ Đề! Như có người nói: Đức Phật nói ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến. Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Người ấy hiểu nghĩa lý của Phật nói chăng?"
"Bạch Đức Thế Tôn! Không. Người ấy không hiểu nghĩa lý của Đức Phật nói. Bởi vì sao? Đức Thế Tôn nói ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến, chính chẳng phải ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến, đó tạm gọi là ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến".
"Nầy Tu Bồ Đề! Nơi tất cả Pháp, người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác phải biết như thế, thấy như thế, tin hiểu như thế, chẳng sanh Pháp tướng.
Nầy Tu Bồ Đề! Pháp tướng nói ra đó, Đức Như Lai nói chính là không phải Pháp tướng, đó tạm gọi là Pháp tướng.
Nầy Tu Bồ Đề! Như có người đem bảy thứ báu đầy cả vô lượng vô số cõi nước để làm việc bố thí. Như có trang thiện nam, người thiện nữ nào, phát tâm Bồ Đề, thọ trì kinh nầy, nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v. tự mình thọ trì, đọc tụng, lại giảng cho kẻ khác nghe, thời phước đức của người nầy hơn người trước.
Giảng nói cho người khác nghe như thế nào?
– " Không chấp lấy nơi tướng, như như chẳng động?"
Bởi vì sao?
Tất cả những Pháp hữu vi
Khác nào mộng, huyễn, khác gì điện, sương.
Như bóng nước, như ảnh tượng.
Xét suy như thế cho thường chớ quên!
Đức Phật nói kinh nầy xong, ông Trưởng lão Tu Bồ Đề cùng với các vị tỳ kheo, tỳ kheo ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, tất cả Trời, Người, A Tu La v.v. trong thế gian, nghe những lời của Đức Phật dạy, thảy đều rất vui mừng, tin nhận, vâng theo tu hành.

Nam Mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)

KINH KIM CANG PHỔ THƠ

1. NGUYÊN DO CỦA PHÁP HỘI

Chính bản thân tôi nghe như vậy
Môt thuở kia Phật dạy trong vườn
Kỳ thọ Cấp Cô Độc thơm
Tại thành Xá Vệ có muôn ngàn người

Một ngàn hai năm mươi tăng chúng
Về nghe kinh chật cứng đạo tràng
Bấy giờ gần đến giờ ăn
Thế Tôn cầm bát vào thành hóa duyên

Theo thứ lớp làng trên xóm dưới
Ghé từng nhà lặn lội mọi nơi
Một khi khất thực xong rồi
Trở về tịnh xá cùng ngồi thọ trai

Rửa chân tay lên đài ngồi xuống
Ở trong hàng thánh chúng sum sê

2. TU BỒ ĐỀ THƯA HỎI

Có trưởng lão Tu Bồ Đề
Chỗ ngồi đứng dậy hướng về Như Lai

Trệch vai phải gối quỳ bên phải
Đầu sát chân tay vái bạch rằng:
"Hy hữu thay! Đức Thế Tôn
Khéo hay hộ niệm chúng con ân cần

Bạch Thế Tôn phát tâm vô thượng
Làm thế nào giáo dưỡng trụ tâm
Thế nào hàng phục tâm mình
Kính xin từ phụ gia ân chỉ bày"

Đức Phật dạy: "Lành thay khéo hỏi
Tu Bồ Đề rành rõi hay đa
Đúng như ông nói với Ta
Như Lai hộ niệm sâu xa nhiệm mầu

Các Bồ Tát mong cầu phó chúc
Hãy lắng nghe lập tức nói cho:
"Chúng con một dạ mong chờ
Thế Tôn hãy nói giải bày Pháp môn”

3. CHÁNH TÔNG CỦA ĐẠI THỪA

Các Bồ Tát quyết lòng hàng phục
Như thế này ra sức an tâm
Bao nhiêu chủng loại chúng sanh
Hoặc là các loại noãn sanh ra đời

Hoặc là loài thai sanh sinh đẻ
Hoặc là loài trần thế thấp sanh
Hoặc do biến hiện hóa sanh
Hoặc có hình sắc hoặc không sắc hình

Hoặc có tưởng hoặc thân không tưởng
Hoặc chẳng tư tưởng cũng chẳng không
Đều khiến diệt độ hoàn toàn
Và cho chứng nhập Niết Bàn vô dư

Diệt vô lường không chừa một vật
Diệt xong rồi nhưng thật là không
Không hề có việc diệt xong
Chúng sanh diệt độ cũng không hoàn toàn

Vì Bồ Tát tướng nhân tướng ngã
Tướng chúng sanh thọ giả sai lầm
Nếu xem còn có chúng sanh
Không là Bồ Tát thánh tăng qua bờ

4. DIỆU HẠNH KHÔNG CHỖ TRỤ

Tu Bồ Đề nghe Ta nói tiếp
"Trong việc làm mẫn tiệp không nương
Đúng theo pháp phải bỏ buông
Buông thanh vị xúc cúng dường Đàn Na

Pháp bố thí khéo đà như thế
Chẳng trụ nương tính kế về sau
Không trụ nơi tướng mong cầu
Thế thời phước đức xiết bao vô vàn

Cõi hư không phương Đông to lớn

Có thể nào nắm trọn suy lường
Hư không khắp cõi mười phương
Không trụ bố thí phước dường như trên

Tu Bồ Đề ông nên như thế
Không trụ nương vì để tìm cầu
Như Lai Pháp Phật nhiệm mầu
Không trụ chí thú làm đầu Pháp môn

5. THẤY LẼ THẬT ĐÚNG LÝ

Thấy Đức Phật phải chăng do tướng?
- Chẳng thể nào mà tưởng Như Lai
Bời vì thân tướng hình hài
Chẳng là thân tướng đó thời lý chân

Hễ có tướng đều thường hư vọng
Thấy tướng không tướng trọn khắp nơi
Chính là đã thấy Như Lai"

6. CHÁNH TÍN ÍT CÓ

Tu Bồ Đề chắp hai tay lạy ngài:

"Bạch Thế Tôn nghe lời Phật dạy
Đức Như Lai giảng giải trình bày
Chúng sanh có hiểu lời này?
Sanh lòng kính tín nhận ngay thọ trì?"

Tu Bồ Đề! Như Lai lại bảo:
"Đừng nói vầy Pháp báu Như Lai
Khi Ta diệt độ xong rồi
Năm trăm năm nữa có người kính tin

Người trì giới gieo duyên tu phước
Đã siêng tu lại được hồng ân
Ra đời có Phật ân cần
Vun trồng vô lượng thiện căn bao đời

Người như thế tin lời Ta dạy
Nếu có ai phải trái phân minh
Hiểu sâu dù một câu kinh
Dù trong một niệm kính tin thọ trì

Chúng sanh đó tức thì được phước

Báu vô lường công đức vô biên
Không còn tướng ngã tướng nhân
Chúng sanh thọ giả thế gian không màng

Không tướng Pháp cũng không phi Pháp
Chính bởi vì an lập chân không
Nếu mà chấp tướng trong lòng
Cũng là chấp ngã chấp nhân bời bời

Chấp chúng sanh và rồi thọ giả
Vì chấp nương nên đã mê lầm
Chấp tướng Pháp cũng lọt hầm
Chấp nhân chấp ngã chúng sanh thọ người

Chấp phi Pháp cũng thời như thế
Chấp ngã nhân thọ giả chúng sanh
Cũng do lẽ đó cho nên
Chẳng nên chấp Pháp chẳng liền chấp không

Bởi lẽ đó các ông nên biết
Pháp Như Lai quán triệt cho thông
Pháp Ta như thể vượt sông
Bè Pháp xả bỏ khi xong chuyến đò

Phi Pháp đó đều cho diệt độ
Đã qua sông bè đó không dùng

7. CHẲNG ĐƯỢC CHẲNG NÓI

Tu Bồ Đề! Ý của ông
Nghĩ sao cho biết —Ta không đạo thành

Đức Như Lai có chăng nói Pháp?
Tu Bồ Đề liền bạch Phật rằng:
"Như con hiểu ý Phật truyền
Thời không có Pháp thường chân Bồ Đề

Phật đã dạy chẳng hề có Pháp
Có thể vin nương lập nói bàn
Pháp phi Pháp đều chẳng chân
Thánh hiền tất cả đều dùng vô vi”

8. Y NƠI PHÁP SANH RA

"Tu Bồ Đề có người bố thí

Đem bảo châu quyết chí giúp đời
Vô lường đầy cả cõi trời
Người này phước đức có nhiều hay chăng?"

Tu Bồ Đề bạch rằng: "Thưa Phật
Phước đức này rõ thật rất nhiều
Phước mà không tính bao nhiêu
Thế nên Phật nói phước nhiều lắm ru"

Nếu có người siêng tu công hạnh
Kinh Kim Cang đến nhẫn bốn câu
Ở trong bài kệ nhiệm mầu
Vì người giảng nói cùng nhau tu hành

Phước người sau lại hơn người trước
Vì chư Như Lai được Bồ Đề
Kim Cang theo đó hành trì
Pháp môn chân chính chẳng là Pháp môn

9. MỘT TƯỚNG KHÔNG TƯỚNG

Tu Bồ Đề sa môn đắc quả
Tu Đà Hoàn là đã chứng chăng?"
Tu Bồ Đề bạch Phật rằng:
"Thế Tôn chẳng được, rõ ràng. Vì sao?

Bậc Nhập Lưu không đâu mà nhập
Chẳng nơi nào: không chấp sắc hương
Không thanh vị xúc pháp trần
Nên thành đạo quả Pháp thân Đà Hoàn”

"Tu Bồ Đề sa môn đắc quả
Tu Đà Hàm là đã chứng chăng?”
Tu Bồ Đề bạch Phật rằng:
"Thế Tôn chẳng được, rõ ràng. Vì sao?

Nhất Vãng Lai nơi đâu mà lại
Chẳng nơi nào mà phải vãng lai
Nhất Vãng Lai chẳng lại rồi
Nên thành đạo quả bậc Tu Đà Hàm”

"Tu Bồ Đề sa môn đắc quả
A Na Hàm là đã chứng chăng”
Tu Bồ Đề bạch Phật rằng:

"Thế Tôn chẳng được: rõ ràng. Vì sao?

Bậc Bất Lai không vào trở lại
Mà thiệt là không phải bất lai”
“La Hán đã chứng quả rồi?”
“Thưa không thể được vì rơi sai lầm

Chấp ngã nhân chúng sanh thọ giả
Bạch Thế Tôn con đã tựu thành
Vô tranh Tam Muội Pháp lành
Ly dục bậc nhất tu hành siêng năng

Nếu con nghĩ trọn thành La Hán
Đức Thế Tôn không phán rằng con
Ưa hạnh tịch tịnh thường còn
Bởi vì vô niệm mới giòn công phu”

10. TRANG NGHIÊM TỊNH ĐỘ

"Tu Bồ Đề Ta tu có đắc
Bậc Như Lai nơi Pháp chăng là?”
" Thế Tôn chẳng có đâu mà
Thiệt không chứng đắc Phật Đà nào đâu”

"Tu Bồ Đề nghĩ sao Bồ Tát
Có trang nghiêm cõi Phật chăng là?"
"Thế Tôn nào có đâu mà
Tạm thời gọi thế thêm hoa thêm cành"

Trang nghiêm tức không phải trang nghiêm
Ấy gọi là trang nghiêm

"Tu Bồ Đề nên sanh tâm tịnh
Chẳng trụ nương nhất định sanh tâm
Không nương vị xúc thanh hương
Trụ nơi không trụ mà sanh tâm lành

Tu Bồ Đề có thân như núi
Chúa Tu Di ông nghĩ thế nào
Thân kia có thật lớn cao”
"Thế Tôn rất lớn, vì sao như vầy

Phật nói không thân thời thân lớn"

11. PHƯỚC VÔ VI ƯU THẮNG

"Tu Bồ Đề cát vụn sông Hằng
Ông xem số đó nhiều chăng?
Bây giờ lại có sông Hằng hằng sa

Đếm số cát khéo là nhiều ít?"
"Bạch Thế Tôn thưa thật rất nhiều
Số sông Hằng đã lớn rồi
Huống là tổng số cát rời các sông"

"Tu Bồ Đề! nay ông nghe kỹ
Nếu có người bố thí bảo châu
Chứa đầy ngần ấy tinh cầu
Hỏi rằng phước đức có nhiều hay chăng?"

Tu Bồ Đề bạch rằng: "Nhiều lắm"
"Nếu có người đọc nhẫn bốn câu
Vì người giảng nói Pháp sâu
Người trước phước ít người sau phước nhiều"

12. TÔN TRỌNG CHÁNH GIÁO

Tu Bồ Đề chỗ nào giảng nói
Kinh Kim Cang rành rõi bốn câu
Thiên Long Bát Bộ đến chầu
Cúng dường như Phật huống hồ trọn kinh

Người ấy đã viên thành tối thượng
Pháp đại thừa chí hướng bền sâu
Kinh này đi đến chỗ nào
Có Phật nơi đó theo hầu thánh tăng"

13. ĐÚNG PHÁP THỌ TRÌ

Tu Bồ Đề bạch rằng Đức Phật:
"Bạch Thế Tôn đấng rất diệu vi
Kinh này tên gọi là gì
Chúng con hoan hỷ phụng trì làm sao?"

Đức Phật bảo: "Thâm sâu diệu Pháp
Có tên là bền chặt Kim Cang
Bát Nhã Ba La Mật chân
Nên theo danh tự hoa hương phụng trì

Ta nói Bát Nhã Ba La Mật
Chính chẳng là Bát Nhã Ba La
Mật Đa thế đó mới là
Bát Nhã Ba La Mật Đa chân thường

Tu Bồ Đề nay ông nghĩ tỏ
Đức Như Lai có chỗ Pháp chăng?"
Tu Bồ Đề Bạch Phật rằng:
" Như Lai không chỗ Pháp hằng rộng tuyên"

"Tu Bồ Đề ông nên suy nghĩ
Số vi trần toàn thể tam thiên
Đại thiên thế giới liền liền
Là nhiều hay ít là trên hay ngoài"

"Bạch Như Lai vi trần nhiều lắm"
" Tu Bồ Đề đó chẳng vi trần
Mà Ta tạm gọi vi trần
Thế gian chẳng phải thế gian chân thường"

"Băm hai tướng tôn nhan Đức Phật
Có thể nào thấy thật Như Lai"
"Thế Tôn chẳng thể nào thời
Do băm hai tướng thấy ngài tôn nhan"

Chính bởi vì thế gian tướng hảo
Chỉ giả danh phước báu mà thôi
Băm hai tướng hảo tạm thời
Vốn không thật có đời đời không phai

Nếu có người tính bài bố thí
Đem bản thân bền chí cúng dường
Nhiều như số cát sông Hằng
Có người theo Pháp siêng năng tu hành

Khéo thọ trì chân kinh một kệ
Lại vì người nhân thể giải bày
Căn lành phước đức người này
Lớn hơn người trước biết thời xiết bao"

14. LÌA TƯỚNG TỊCH DIỆT

Tu Bồ Đề nghe nơi Phật giáo
Thời ông liền hiểu thấu nghĩa kinh
Lòng vui đổ lệ thiệt tình

Chắp tay lạy Phật lời rằng như sau:

"Hy hữu thay! Pháp mầu Phật nói
Chưa từng nghe rành rõi thế này
Nếu ai nghe được kinh rồi
Khởi lòng kính tín biết thời thiện căn

Lòng thanh tịnh phát sanh thiệt tướng
Thiệt tướng này chớ tưởng thiệt đâu
Chẳng thiệt — tướng thiệt nhiệm mầu
Thọ trì tin hiểu không sao dễ mà

Năm trăm năm khéo đà đời ác
Kinh Kim Cang lác đác hành trì
Thật là hy hữu vô vi
Bởi vì người ấy xa lìa ngã nhân

Không chúng sanh lại không thọ giả
Bốn tướng lìa — đắc quả Bồ Đề"
Đức Phật bảo Tu Bồ Đề
"Lại như có kẻ được nghe kinh này

Không e sợ phải thời khéo biết
Người đó đà quán triệt đại thừa
Trí Độ thứ nhất ngôi vua
Chẳng là thứ nhất tạm vừa lập ngôi

Nhẫn nhục độ tức thời không độ
Tạm gọi là nhẫn độ mà thôi
Vì sao lại nói tạm thời
Thuở xưa ta bị chặt rời tứ chi

Trong lúc đó nghĩ suy vô tướng
Không ngã nhân không tưởng chúng sanh
Thọ giả cũng khiến về không
Bởi vì bốn tướng phát sinh giận hờn

Ta nhớ lại khi còn tu hạnh
Nhẫn nhục xưa chịu gánh oan khiên
Trong bao nhiêu kiếp làm tiên
Không khởi bốn tướng chuốc phiền vào thân

Bồ Tát phải xa dần bốn tướng
Mới mở lòng vô thượng phát tâm

Không trụ nơi sắc tâm sanh
Không nương trụ trước sáu trần sanh tâm

Tâm còn trụ là tâm chẳng trụ
Bồ Tát nên vô trụ đàn na
Bố thí như thế thiết tha
Chúng sanh lợi ích thăng hoa Bồ Đề

Tất cả tướng thật là không tướng
Các chúng sanh không tưởng chúng sanh
Như Lai lời nói chân thành
Tuyệt không hư dối độ sanh cứu đời

Pháp Phật chứng thuận thời phương tiện
Pháp trụ nương — tính chuyện Đàn Na
Thời như vào chỗ tối mà
Liền không thấy đặng xót xa buồn rầu

Không trụ Pháp tìm cầu bố thí
Mắt sáng trong hoan hỷ đón trời
Ánh dương chiếu khắp sáng ngời
Thấy đủ hình sắc mọi người đều vui

Đời đương lai có người trì thọ
Đọc tụng biên hiểu rõ nghĩa kinh
Phải biết người đó tựu thành
Vô biên vô lượng trăm ngàn phước duyên

15. CÔNG ĐỨC TRÌ KINH

Nếu có người đem thân bố thí
Trong muôn đời bền chí thí thân
Nhiều như số cát sông Hằng
Trăm nghìn muôn kiếp vẫn thường thí thân

Lại có người nghe kinh kính tín
Y theo lời cấy thiện trồng lành
Người này công đức vô vàn
So với người trước trăm ngàn lần hơn

Kinh Kim Cang triệu muôn công đức
Thiệt không lường không sức nghĩ bàn
Vì người tối thượng phát tâm
Vô Thượng Chánh Đẳng chuyển luân sen hồng

Nếu có người một lòng phổ quảng
Mang Kim Cang ra giảng cho đời
Người này công đức rạng ngời
Vô biên vô lượng Như Lai xoa đầu

Khéo gánh vác đạo mầu Đức Phật
Khéo xa lìa tướng thật tướng phi.
Ham ưa tiểu Pháp hữu vi
Trụ chấp bốn tướng là đi sai lầm

Người như vậy không kham Pháp Phật
Nơi Kim Cang chẳng thật hiểu sâu
Chẳng thể giảng nói Pháp mầu
Phụng trì đọc tụng cùng nhau tu hành

Tu Bồ Đề! Chân kinh xuất hiện
Thời trời thần biến hiện cúng dường
Chân kinh bảo tháp thường hằng
Một lòng lễ lạy nhiễu quanh nhiều vòng

Đem hoa hương lòng thành cúng bái
Lấy hoa trời mà rải bốn phương.

16. LÀM SẠCH CÁC NGHIỆP CHƯỚNG

Có người trì tung Kim Cang
Bị chúng khinh tiện chê gàn dở hơi

Đáng lẽ thời chịu đời ác đạo
Vì nhân duyên quả báo kiếp xưa
Nhưng do bị chúng chanh chua
Chê bai khinh tiện tội hư tiêu trừ

Người ấy đặng đại thừa giáo Pháp
Không bao lâu an lập Bồ Đề
Hãy nghe kỹ Tu Bồ Đề
Chuyện xưa cổ Phật xa mờ kiếp lâu

Phật Nhiên Đăng nhiệm mầu quảng đại
Ta xa xưa từng trải siêng năng
Theo hầu chư Phật hàng ngàn
Đem thân bố thí cúng dường thiết tha

Đời mạt thế thật là ác trược
Lại có người khởi được tâm từ

Kim Cang trì thọ siêng tu
Người này phước báu hơn Ta rất nhiều

Phước của Ta sánh đều nhỏ cực
Một phần trăm muôn ức không bằng
Người này công đức vô vàn
Ta nói đủ hết thế gian nghi lầm

Kinh Kim Cang thậm thâm vi diệu
Thế cho nên công hiệu vô lường”

17. TỘT CÙNG VÔ NGÃ

Tu Bồ Đề bạch Phật rằng:
"Bồ Đề vô thượng trụ tâm thế nào?

Phải hàng phục tâm sao cho đúng"
Phật trả lời đại chúng thánh tăng:
"Tu hành tinh tấn siêng năng
Phát tâm Chánh đẳng sanh tâm như vầy

Phải diệt độ muôn loài thập chủng
Diệt xong rồi không chúng diệt xong
Bởi vì chấp tướng ngã nhân
Chúng sanh thọ giả ắt không hiểu tường

Thật không Pháp phát tâm vô thượng
Đức Như Lai chí hướng Pháp gì
Mà thành vô thượng Bồ Đề
Thật không có Phật Pháp chi Bồ Đề

Tu Bồ Đề nếu thì có Pháp
Phật Nhiên Đăng đâu thật nói rằng:
"Về sau ông sẽ đạo thành
Thích Ca là hiệu trọn lành hồng danh"

Bởi không có Pháp lành tối thắng
Phật Nhiên Đăng mới đặng nói rằng:
"Về sau ông sẽ đạo thành
Thích Ca là hiệu trọn lành hồng danh"

Tất cả Pháp thiệt danh Phật Pháp
Nhưng thiệt ra chẳng Pháp nào chân
Có người lại đươc cao thân
Thực ra không đúng tạm dùng thân cao

Không có Pháp tu nào Bồ Tát
Chỉ giả danh xác lập tạm thời
Cho nên Đức Phật tuyên lời
Các Pháp không tướng không ngoài không trong

Các Bồ Tát trang nghiêm Phật độ
Nhưng thật ra chẳng có trang nghiêm
Tạm thời gọi đó trang nghiêm
Bồ Tát thông đạt mọi niềm chân không

Bậc thánh tăng hiểu thông nghĩa đó
Vượt lên trên nghĩa có nghĩa không

18. ĐỒNG QUÁN CÓ MỘT THỂ

Như Lai nhục nhãn có chăng?
Như Lai nhục nhãn vẫn hằng có luôn

Thiên nhãn thông Phật thường vẫn có?
Đức Như Lai thấu rõ nhãn thông
Như Lai huệ nhãn có chăng?
Như Lai huệ nhãn vẫn hằng có luôn

Pháp nhãn thông Phật thường vẫn có
Đức Như Lai thấu rõ Pháp thông
Bao nhiêu hạt cát sông Hằng
Như Lai có nói cát chăng đó mà?

Đúng như thế thật là bờ cát
Lại bây giờ bờ cát Hằng sa
Ông thử suy nghĩ xem ra
Bao nhiêu số cát khéo là nhiều chăng?

Bạch Thế Tôn vô cùng khó đếm
Tu Bồ Đề Phật hiện nói rằng
Bao nhiêu tâm niệm chúng sanh
Trong ngần ấy cõi biết rành lòng tay

Phật lại bảo tâm này là giả
Tâm giả tâm nương gá thật tâm
Tâm thời quá khứ khó tầm
Tâm thì hiện tại sao cầm được đây

Tâm vị lai vô phương có đặng.

19. PHÁP GIỚI THÔNG SUỐT

“Nếu có người đem tặng bảo châu
Chứa đầy khắp cõi tinh cầu
Đem dùng bố thí phước nhiều hay chăng?”

“Thưa Thế Tôn phước lành nhiều lắm”
“Tu Bồ Đề phước tính vốn không
Cho nên Ta mới nói rằng
Làm việc thiện lành được phước đức to

Nếu phước đức chân như có thật
Như Lai không nói được phước nhiều”

20. LÌA SẮC LÌA TƯỚNG

“Thấy Phật bằng sắc được sao?”
“Thưa không thấy Phật dựa vào sắc thân

Thân cụ túc tức thân không thật
Chỉ giả danh gọi thật mà thôi
Không thể thấy Phật được rồi”
“Đầy đủ các tướng có thời thấy chăng?”

“Đủ các tướng là không đầy đủ
Chỉ tạm thời gọi đủ mà thôi
Chẳng thể thấy Phật được rồi”

21. KHÔNG NĂNG THUYẾT SỞ THUYẾT

“Cho rằng Phật thuyết độ người
Đó là phỉ báng những lời của Ta

Thật không hiểu Phật Đà nghĩa lý
Nói thế là báng hủy Như Lai
Thực ra Thuyết Pháp chính là
Không Pháp nói được chẳng qua tạm thời

Mượn giả danh rộng lời thuyết giáo
Chỉ nẻo về thấu đáo Pháp môn
Thiệt chân chân thiệt thiệt chân
Ba thừa thuyết giáo nhập dần Pháp môn”

Bấy giờ ông Bồ Đề bạch Phật:

"Đời vị lai ai thật kính tin
Kim Cang nghe được mà liền
Phát tâm trì thọ lòng bền siêng tu?"

Đức Phật phát tâm từ thuyết giảng
"Chúng sanh kia thật chẳng chúng sanh
Tạm thời gọi thế giả danh"

22. KHÔNG PHÁP CÓ THỂ ĐƯỢC

Tu Bồ Đề bạch Phật rằng:
"Thế Tôn thành Phật cũng không chỗ nào?"

Đức Phật dạy: "Đúng là như thế
Ta tựu thành không thể tựu thành
Thiệt không có Pháp trọn lành
Vô Thượng Chánh Đẳng mới thành Như Lai”

23. TỊNH TÂM LÀM VIỆC THIỆN

“Không trong ngoài thấp cao bình đẳng
Mới gọi là Chánh Đẳng Bồ Đề
Vốn không chấp tướng bốn bề
Không nhân không ngã không hề chúng sanh

Không thọ giả tu hành pháp thiện
Đủ pháp lành thực hiện thiết tha
Vô Thượng Chánh Đẳng không xa
Pháp lành không Pháp tạm là Pháp thôi”

24. PHƯỚC TRÍ KHÔNG SÁNH

“Nếu có người quyết tâm bố thí
Đem bảo châu tùy ý tặng cho
Tu Di như núi trong kho
Không bằng trì thọ một câu kinh này

Kinh Kim Cang nhiệm mầu công đức
Chỉ một câu có sức vạn năng
Phước trì kinh báu vô vàn
Phần trăm phần ức phần ngàn khó so”

25. GIÁO HOÁ KHÔNG CHỖ GIÁO HOÁ

“Tu Bồ Đề chớ cho như vậy

Đức Như Lai có dạy chúng sanh
Bởi vì đâu có người lành
Nào mà được độ phát sanh Bồ Đề

Tu Bồ Đề hai bề không có
Ngã ngẫm sâu thật đó là không
Phàm phu cho ngã có trong
Như Lai lại thấy ngã không có gì”

26. PHÁP THÂN CHẲNG PHẢI TƯỚNG

“Tu Bồ Đề có hay thấy Phật
Tướng Như Lai là thật hay chăng
Băm hai tướng tốt tuyệt trần
Thế nào do đó truy dần Như Lai”

Tu Bồ Đề chắp tay bạch Phật:
"Thưa đúng rồi tướng thật Như Lai
Băm hai tướng tốt hòa hài
Khiến ta nhận diện Phật ngài oai nghi"

Phật dạy rằng: "Chẳng thời như thế
Tướng tốt tươi chẳng thể nào dùng
Bởi vị Thánh chúa chuyển luân
Băm hai tướng tốt cùng chung Phật ngài"

Tu Bồ Đề chắp tay nói lại
"Không thể do tướng thấy Như Lai”
Bấy giờ Phật nói kệ ngay
Trùng tuyên nghĩa ấy giải bày lý chân:

— Trích Kệ của thầy Thích Trí Tịnh –

Nếu dùng sắc thấy Ta,
Dùng tiếng tăm cầu Ta,
Người ấy tu đạo tà!
Chẳng thấy được Như Lai.

— Hết trích —

27. KHÔNG ĐOẠN KHÔNG DIỆT

Tu Bồ Đề chớ nên nghĩ vậy:
"Đức Như Lai không cậy thân hay
Băm hai hảo tướng hòa hài

Mà thành Chánh đẳng Như Lai thường hằng

Tu Bồ Đề nếu ông nghĩ thế
Người phát tâm cứu thế Niết Bàn
Cũng đều đoạn diệt cõi trần
Thực ra đoạn diệt vốn không nói mà"

28. KHÔNG THỌ KHÔNG THAM TRƯỚC

"Nếu có người tâm đa bố thí
Đem bảo châu quyết chí tặng không
Tiền nhiều như thể cát sông
Đều đem bố thí khắp trong cõi đời

Lại có người biết tâm vô ngã
Siêng năng tu nay đã tựu thành
Được đức nhẫn nhục vô sanh
Vị này công đức ngàn lần vị kia

Bởi bố thí xa lìa nhân ngã
Nên công năng đã hóa vô lường
Một lòng bố thí cúng dường
Chẳng nên tham trước phước nhường biệt sai"

29. OAI NGHI TỊCH TỊNH

"Tu Bồ Đề nếu ai mà nói
Đức Như Lai có tới có đi
Người đó chẳng hiểu biết gì
Những điều ta nói. Bởi vì làm sao?

Đức Như Lai không từ đâu đến
Không đi đâu nên tiện gọi rằng
Như Lai tịch tịnh thường hằng
Pháp thân bất diệt bất sanh trên đời"

30. LÝ MỘT HỢP TƯỚNG

"Lại có người đập cho tan nát
Cõi tam thiên thành cát vi trần
Vi trần đó có nhiều chăng?"
Tu Bồ Đề bạch Phật rằng: "Thậm đa

Chính bởi vì nếu là thiệt có
Thời Như Lai rằng đó không nhiều

Bụi vốn chẳng phải bụi đâu
Ấy gọi là bụi nhiệm mầu chân như

Cõi thế giới không là thế giới
Thế mới là thế giới vô thường
Nếu thế giới thật ắt rằng
Chỉ là hợp tướng duyên sanh mà thành

Một hợp tướng bất danh hợp tướng
Ấy gọi là hợp tướng vô sanh"
"Tu Bồ Đề Phật dạy rằng
Chúng sanh tham đắm chấp thành có không"

31. TRI KIẾN CHẲNG SANH

"Nếu cho rằng Thế Tôn có nói
Tướng ngã nhân cho tới chúng sanh
Thọ giả. Họ hiểu Ta chăng?"
"Thế Tôn họ chẳng hiểu rành Như Lai

Nói bốn tướng ấy thời phi tướng
Ấy mới là bốn tướng vô sanh"
"Tu Bồ Đề Phật dạy rằng
Những người phát tâm Vô thượng Bồ Đề

Với các pháp thấy đều như thế
Như thế tin như thế hiểu thông
Pháp tướng không khởi không sanh
Chẳng phải pháp tướng không lầm giả danh"

32. ỨNG HOÁ KHÔNG THẬT

"Nếu có người chăm làm việc thiện
Đem bảo châu tính chuyện đàn na
Tiền tài vật dụng hằng sa
So bề công đức kém xa thọ trì

Kệ bốn câu nhiệm mầu công đức
Lại khiến người hợp sức tu hành
Thọ trì đọc tụng Kim Cang
Vì người giảng nói ân cần rộng tuyên

Người như thế thuận duyên chẳng động
Chính bởi vì tâm lóng sạch trong
Hãy nghe bài kệ chân không

Trùng tuyên nghĩa để nằm lòng nẻo chân”

— Trích kệ của Hòa Thượng Thích Trí Tịnh —

Tất cả những Pháp hữu vi
Khác nào mộng, huyễn, khác gì điện, sương.
Như bóng nước, như ảnh tượng.
Xét suy như thế cho thường chớ quên!

— Hết trích —

Đức Phật nói Kim Cang vi diệu
Tu Bồ Đề hàng triệu chúng tăng
Thiên Long Bát Bộ, nhân dân
Vui mừng tin nhận theo vâng tu hành

Nam Mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)

KIM CANG CHÂN NGÔN

Án, hô rô, hô rô, xả duệ, mục khế, tá ha. *(7 lần)*

PHỔ HỒI HƯỚNG CHÂN NGÔN

Án, ta ma ra, ta ma ra, nhĩ ma nẵng tát cót ra – ma ha, chước ca ra hồng. *(7 lần)*

Nhứt hồi hướng: Chân như thiệt tế tâm tâm khế hiệp.
Nhị hồi hướng: Vô thượng Phật quả, Bồ Đề niệm niệm viên mãn.
Tam hồi hướng: Pháp giới nhứt thiết chúng sanh đồng sanh tịnh độ.

TÁN VIẾT

Kim cang công đức,
Diệu lý nan lương,
Như Lai vị chúng quảng tuyên dương.
Thọ thí ngộ chân thường,
Dĩ chư hoa hương.
Phổ tán Pháp Trung Vương.

Nam Mô Kỳ Viên Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát. *(3 Lần)*

TỰ QUY Y

Tự quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thể giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.
Tự quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh , Thâm nhập kinh tạng, Trí tuệ như hải.
Tự quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.

HỒI HƯỚNG

Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.